

Số: ~~891~~ /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 31 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành để quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 2795/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp thành phố tại Tờ trình số 429/TTr-STP ngày 23/3/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành để quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh quyết định của Chủ tịch nước (Danh mục cụ thể kèm theo).





## **Điều 2. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí xây dựng và trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật được bố trí từ ngân sách thành phố theo định mức quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính.

Ngoài định mức quy định, cơ quan chủ trì căn cứ khả năng nguồn kinh phí đã được giao, bố trí một khoản kinh phí từ nguồn ngân sách chi thường xuyên để hỗ trợ các hoạt động có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Sở Tài chính bố trí kinh phí theo định mức quy định và hướng dẫn cơ quan chủ trì lập dự toán, quyết toán và quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật, bảo đảm kinh phí để các cơ quan hoàn thành nhiệm vụ.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Cơ quan chủ trì có trách nhiệm phân công đơn vị, cá nhân thực hiện soạn thảo, đánh giá tác động, tổ chức lấy ý kiến và trình ban hành văn bản theo quy định của pháp luật, đúng thời hạn đã được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Sở Tư pháp:

a) Hướng dẫn các cơ quan chủ trì thực hiện việc soạn thảo, đánh giá tác động, lấy ý kiến tham gia, thẩm định và trình ban hành theo quy định.

b) Khi cần điều chỉnh, bổ sung danh mục văn bản nêu trên: Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

c) Thực hiện chế độ báo cáo, thông tin về tình hình, tiến độ thực hiện theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan chủ trì, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan chủ trì, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Đoàn ĐBQH TP Hải Phòng;
- Đài PT&THHP, Báo HP, Công TTĐTTP;
- CVP, PCVP T.H.Kiên;
- Các Phòng CV;
- CV: NC2;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tùng**



**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA UBND THÀNH PHỐ**  
**QUY ĐỊNH CHI TIẾT LUẬT, NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI, PHÁP LỆNH, NGHỊ QUYẾT CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ**  
**QUỐC HỘI, LỆNH, QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số **891** /QĐ-UBND ngày **31** / **3** /2021 của Chủ tịch UBND thành phố)

STT	TÊN VĂN BẢN	ĐIỀU, KHOẢN GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN TRÌNH
1.	Quyết định ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp, giải quyết các thủ tục triển khai dự án trong cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Khoản 11 Điều 1 Nghị định 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 về sửa đổi Nghị định 68/2017/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp	Sở Công Thương	- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan; - UBND các quận, huyện.	Tháng 8/2021
2.	Quyết định quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Điểm b khoản 2 Điều 34 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 quy định về giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan; - UBND các quận, huyện.	Tháng 6/2021
3.	Quyết định quy định giá cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Khoản 1 Điều 1 Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Sở Tài chính; - Các sở, ngành liên quan; - UBND các quận, huyện.	Tháng 10/2021
4.	Quyết định ban hành Quy chế tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục đăng	Khoản 19 Điều 1 Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Các sở, ngành liên quan;	Tháng 10/2021





	ký đất đai, tài sản khác gắn liền với đất; cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.		- UBND các quận, huyện.	
5.	Quyết định quy định cấp dự báo cháy rừng, bản cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Khoản 2 Điều 46 Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các sở, ngành liên quan; - UBND quận, huyện	Tháng 9/2021
6.	Quyết định quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 hướng dẫn Luật Chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các sở, ngành liên quan; - UBND quận, huyện	Tháng 10/2021
7.	Quyết định quy định việc báo cáo, cung cấp thông tin và thời gian báo cáo kế hoạch đầu tư công trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Điểm a Khoản 4 Điều 45 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 hướng dẫn Luật Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan; - UBND các quận, huyện	Tháng 10/2021
8.	Quyết định quy định việc quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyên hành khách trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Khoản 3 Điều 33 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Sở Giao thông vận tải	- Công an thành phố; - Các sở, ngành liên quan; - UBND quận, huyện	Tháng 10/2021
9.	Quyết định bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật	Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020), Điều 143 Nghị định số	Sở Tư pháp	- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan; - UBND các quận, huyện	Tháng 6/2021



		34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật			
10.	Quyết định quy định yêu cầu phòng, chống thiên tai về công trình, nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan; - UBND các quận, huyện.	Năm 2022
11.	Quyết định quy định quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Khoản 6, 8, Điều 64, khoản 6 Điều 75, khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan; - UBND các quận, huyện	Năm 2022
12.	Quyết định quy định chi tiết danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý để giao hoặc cho thuê; điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách thành dự án độc lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Khoản 11, khoản 13 Điều 1 Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan; - UBND các quận, huyện	Tháng 3/2022
13.	Quyết định quy định việc thu hồi đất do bên thuê đất, thuê lại đất không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Khoản 36 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan; - UBND các quận, huyện	Tháng 3/2022 

